

Số: 2667/QĐ-UBND

Bình Dương, ngày 24 tháng 10 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v ban hành Kế hoạch triển khai hạ tầng ngầm cáp viễn thông  
trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2017 - 2020**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06/4/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 72/2012/NĐ-CP ngày 24/9/2012 của Chính phủ về quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 210/2013/TTLT-BTC-BXD-BTTTT ngày 30/12/2013 của Liên Bộ: Tài chính, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông hướng dẫn cơ chế, nguyên tắc kiểm soát giá và phương pháp xác định giá thuê công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung;

Thực hiện Chương trình số 22-CTr/TU ngày 15/8/2016 của Tỉnh ủy Bình Dương về “Phát triển đô thị theo hướng văn minh, giàu đẹp và nâng cao chất lượng sống của nhân dân”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 77/TTr-STTTT ngày 21/09/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai hạ tầng ngầm cáp viễn thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2017 - 2020.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Công thương, Giao thông - Vận tải, Thông tin và Truyền thông, Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Thủ Dầu Một, Giám đốc Công ty Điện lực Bình Dương, Giám đốc các Doanh nghiệp Viễn thông và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Bộ TTTT;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Đài PTTH; Báo BD; Cổng TTĐT tỉnh;
- LĐVP (Lượng, Huy), Dg, TH;
- Lưu: VT. *h.*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Minh Hưng**

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai hạ tầng ngầm cáp viễn thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2017 - 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2667/QĐ-UBND ngày 04/10/2017  
của UBND tỉnh)*

## **I. HIỆN TRẠNG**

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 10 doanh nghiệp viễn thông, truyền hình cáp (sau đây gọi là doanh nghiệp) cùng tham gia đầu tư hạ tầng và cung cấp dịch vụ. Trong những năm qua, các doanh nghiệp đã tích cực đầu tư, nâng cấp hạ tầng nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ đồng thời mở rộng vùng phục vụ, đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc cho công tác chỉ đạo điều hành của các cấp chính quyền cũng như đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc, giải trí của người dân và doanh nghiệp trên địa bàn, góp phần đảm bảo an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Việc đầu tư phát triển hạ tầng mạng cáp của các doanh nghiệp trong thời gian qua chủ yếu là hình thức treo trên các cột điện lực (một số treo trên trụ riêng của doanh nghiệp viễn thông) nhằm đáp ứng yêu cầu về việc cung cấp dịch vụ, tuy nhiên chưa đảm bảo mỹ quan và tuyệt đối an toàn. Công tác hạ ngầm mạng cáp bước đầu cũng được các doanh nghiệp quan tâm, nhưng việc triển khai thực tế còn nhiều khó khăn do:

- Thiếu không gian dành cho việc hạ ngầm (via hè nhỏ và đã có nhiều công trình ngầm khác).

- Các doanh nghiệp tại Bình Dương chủ yếu là đơn vị phụ thuộc của các Tập đoàn, Tổng Công ty nên chưa chủ động được nguồn vốn đầu tư.

- Kế hoạch hạ ngầm của các doanh nghiệp chưa đồng bộ, ảnh hưởng đến việc phối hợp triển khai đầu tư và khai thác hạ tầng ngầm,...

## **II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Từng bước hạ ngầm mạng cáp viễn thông hiện hữu, đầu tư xây dựng hạ tầng ngầm mới, nhằm xây dựng hạ tầng kỹ thuật viễn thông hiện đại, bền vững, đảm bảo mỹ quan đô thị.

- Tạo điều kiện để các doanh nghiệp chủ động lập kế hoạch đầu tư hạ ngầm mạng cáp viễn thông theo Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Bình Dương đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 đã được phê duyệt và Chương trình phát triển đô thị của các địa phương.

## **2. Yêu cầu**

- Triển khai hạ tầng ngầm mạng cáp viễn thông đồng bộ với các công trình hạ tầng kỹ thuật khác; ưu tiên thực hiện tại khu vực trung tâm, khu hành chính, thương mại và tại các tuyến đường trọng yếu, tuyến đường chính.

- Mỗi tuyến đường, khu vực chỉ cấp phép cho 01 (một) doanh nghiệp triển khai hệ thống cống, bể cáp, đường ống ngầm phục vụ cho việc triển khai mạng cáp viễn thông (sau đây gọi là hạ tầng ngầm) để khai thác, quản lý và cho thuê lại.

- Các doanh nghiệp phải thuê lại hạ tầng ngầm để cung cấp dịch vụ tại những tuyến đường, khu vực đã có hạ tầng ngầm do doanh nghiệp khác đầu tư.

## **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Phân công đầu tư hạ tầng ngầm:**

a) Các doanh nghiệp được phân công có trách nhiệm triển khai đầu tư hạ tầng ngầm tại các tuyến đường, khu vực như sau:

- Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền thông Việt Nam (VNTT): khu đô thị, khu công nghiệp,... do Becamex IDC đầu tư.

- Viễn thông Bình Dương: thành phố Thủ Dầu Một, thị xã Bến Cát, huyện Bàu Bàng, huyện Bắc Tân Uyên và huyện Dầu Tiếng (trừ các khu vực giao cho VNTT).

- Viettel Bình Dương: thị xã Dĩ An, thị xã Tân Uyên và huyện Phú Giáo (trừ các khu vực giao cho VNTT).

- Công ty Cổ phần Viễn Thông FPT Miền Nam - CN Bình Dương: thị xã Thuận An, (trừ các khu vực giao cho VNTT).

b) Chủ đầu tư các khu đô thị, khu dân cư mới, khu công nghiệp,... phải đầu tư công trình hạ tầng kỹ thuật dùng chung và tạo điều kiện để tất cả doanh nghiệp viễn thông triển khai hạ tầng viễn thông và cung cấp dịch vụ.

c) Đối với các hạ tầng ngầm đã được đầu tư trước đây nhưng không thuộc các tuyến đường, khu vực được phân công, doanh nghiệp phải tiếp tục duy tu, khai thác hoặc có thể chuyển giao, chuyển nhượng cho doanh nghiệp được phân công phụ trách tuyến đường, khu vực tiếp tục đầu tư, khai thác.

### **2. Tuyến đường, khu vực triển khai hạ tầng ngầm giai đoạn 2017 - 2020:**

a) Các tuyến đường phải triển khai hạ tầng ngầm theo tiến độ nêu trong Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Bình Dương đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 2200/QĐ-UBND ngày 25/8/2016 của UBND tỉnh (theo Phụ lục đính kèm).

b) Các tuyến đường, khu vực nằm trong kế hoạch chỉnh trang đô thị hoặc tuyến đường mở mới của địa phương.

c) Các tuyến đường nằm trong kế hoạch hạ ngầm cáp điện lực.

### **3. Phương án tài chính:**

a) Vốn thực hiện đầu tư hạ tầng ngầm cáp viễn thông bao gồm:

- Vốn từ các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn.
- Nguồn vốn theo dự án từ các tổ chức, đơn vị tham gia đầu tư vào cơ sở hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung (vốn ODA, BOT,...).
- Nguồn vốn từ các tổ chức, đơn vị tham gia đầu tư vào các dự án khu dân cư, đô thị mới,...

b) Cơ sở xác định giá thuê hạ tầng ngầm viễn thông:

- Nguyên tắc xác định giá thuê cơ sở hạ tầng ngầm viễn thông căn cứ trên giá thành và thỏa thuận giữa các doanh nghiệp.
- Khuyến khích các doanh nghiệp tự thỏa thuận, thống nhất giá thuê hoặc trao đổi sử dụng chung cơ sở hạ tầng ngầm viễn thông. Trường hợp các bên không thỏa thuận được giá thuê, cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức hiệp thương giá theo quy định pháp luật về quản lý giá.
- Hệ thống cáp viễn thông phục vụ an ninh, quốc phòng được miễn, giảm giá thuê theo quy định. Các đơn vị triển khai cáp phục vụ hoạt động an ninh, quốc phòng phải chịu sự hướng dẫn kỹ thuật của đơn vị chủ quản hạ tầng ngầm.

### **4. Công tác triển khai:**

- Chủ đầu tư hạ tầng ngầm khảo sát, lập kế hoạch và thực hiện các thủ tục xin cấp phép xây dựng theo quy định.
- Sau khi được sự chấp thuận của cấp có thẩm quyền, chủ đầu tư hạ tầng ngầm có trách nhiệm thông báo đến các cơ quan, đơn vị có liên quan tối thiểu 60 ngày trước khi bắt đầu thi công để đảm bảo các đơn vị có liên quan đủ thời gian chuẩn bị kế hoạch, nhân sự, nguồn vốn thực hiện.
- Đảm bảo tất cả doanh nghiệp, điện lực và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan nhận được đầy đủ các văn bản thông báo triển khai.
- Việc triển khai hạ tầng ngầm trên các tuyến phố phải được thực hiện đến tận nhà thuê bao ở mặt tiền các tuyến phố đó.
- Ưu tiên thiết kế, thi công hạ tầng ngầm trên vỉa hè, hạn chế thi công dưới lòng đường.
- Việc thiết kế hạ tầng ngầm phải đảm bảo các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành và phù hợp với quy hoạch được duyệt.
- Việc triển khai thi công phải bảo đảm an toàn cho người, công trình lân cận và an toàn chung cho hệ thống hạ tầng kỹ thuật có liên quan.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Thông tin và Truyền thông:**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện phổ biến, triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn các đơn vị, doanh nghiệp viễn thông hoạt động trên địa bàn xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai hạ tầng ngầm.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và đơn vị có liên quan trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo; thanh tra, kiểm tra, xử lý việc treo cáp viễn thông tại những tuyến đường, khu vực đã có hạ tầng ngầm, các vi phạm trong quản lý, khai thác hạ tầng ngầm theo quy định pháp luật.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông phối hợp xây dựng hệ thống tiếp nhận, giải đáp thông tin, đảm bảo quá trình tiếp nhận phản ánh của người dân về công tác triển khai hạ tầng ngầm và xử lý các sự cố về mạng cáp viễn thông được kịp thời, hiệu quả.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này và đề xuất phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới.

## **2. Sở Công Thương:**

- Chỉ đạo, hướng dẫn Công ty Điện lực tỉnh Bình Dương trong việc lập, thẩm định kế hoạch hạ ngầm cáp điện lực và cung cấp thông tin cho các sở chuyên ngành để phối hợp thực hiện cùng lúc với kế hoạch hạ ngầm cáp viễn thông.

- Phối hợp với các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các đơn vị có liên quan trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo; thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong xây dựng các công trình hạ ngầm cáp điện lực, đảm bảo phối hợp cùng lúc với công trình hạ ngầm cáp viễn thông.

## **3. Sở Giao thông - Vận tải:**

- Công bố danh mục các tuyến đường xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp trước tháng 6 hàng năm để các đơn vị viễn thông và điện lực chủ động phối hợp điều chỉnh hướng tuyến, bố trí nguồn lực, xây dựng kế hoạch đầu tư hạ tầng ngầm viễn thông và điện lực.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc cấp phép và kiểm tra theo thẩm quyền đối với các công trình xây dựng hạ tầng ngầm.

- Chỉ đạo các đơn vị quản lý công trình giao thông phối hợp triển khai đồng bộ hạ tầng ngầm mạng cáp phục vụ hệ thống chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu giao thông, ... với hạ tầng ngầm cáp viễn thông và cáp điện lực.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan giải quyết các khiếu nại phát sinh trong quá trình triển khai hạ tầng ngầm theo quy định.

## **4. Sở Xây dựng:**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc cấp phép và kiểm tra theo thẩm quyền đối với các công trình xây dựng hạ tầng ngầm.

- Tổ chức quản lý, cập nhật dữ liệu, cung cấp thông tin về quy hoạch công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm của tỉnh cho Sở Thông tin và Truyền thông, đảm bảo phối hợp triển khai hạ tầng ngầm cấp viễn thông phù hợp với quy hoạch.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan giải quyết các khiếu nại phát sinh trong quá trình triển khai hạ tầng ngầm theo quy định.

#### **5. Sở Tài chính:**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Xây dựng và các đơn vị có liên quan xác định giá cho thuê hạ tầng ngầm được đầu tư bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Xây dựng và các đơn vị có liên quan xác định khung giá cho thuê hạ tầng ngầm khi bên cho thuê và bên thuê không thống nhất.

- Hướng dẫn việc thu, nộp, quản lý, sử dụng kinh phí thu được từ việc cho thuê hạ tầng ngầm được đầu tư bằng nguồn ngân sách nhà nước, hạ tầng ngầm do các doanh nghiệp bàn giao cho chính quyền địa phương.

#### **6. Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh:**

Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh xác nhận hệ thống cấp viễn thông phục vụ cho nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh khi có đề nghị của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

#### **7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:**

- Đưa nội dung Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh vào đồ án quy hoạch chung đô thị.

- Thông báo kế hoạch chỉnh trang đô thị hoặc mở mới tuyến đường cho Sở Thông tin Truyền thông và cung cấp thông tin cho doanh nghiệp được giao đầu tư hạ tầng ngầm trên địa bàn nhằm có kế hoạch triển khai phù hợp, đồng bộ với tiến độ thi công các dự án của địa phương.

- Chỉ đạo các đơn vị, phòng ban trực thuộc xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến rộng rãi chủ trương của tỉnh trước và trong quá trình thực hiện kế hoạch triển khai hạ tầng ngầm cấp viễn thông tại khu vực do địa phương quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc cấp phép và kiểm tra theo thẩm quyền đối với các công trình xây dựng hạ tầng ngầm.

- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát và xử lý các đơn vị vi phạm quy định về treo cáp.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan giải quyết các khiếu nại phát sinh trong quá trình triển khai hạ tầng ngầm theo quy định.

## **8. Chủ đầu tư, đơn vị quản lý, vận hành hạ tầng ngầm cáp viễn thông:**

- Lập hồ sơ và triển khai hạ tầng ngầm cáp viễn thông đúng với quy định hiện hành.

- Đảm bảo việc bố trí cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu được sử dụng chung hạ tầng ngầm cáp viễn thông.

- Phối hợp với đơn vị quản lý, sở hữu hệ thống cột, cáp treo để tiến hành thu hồi cáp viễn thông (kể cả cáp vô chủ) theo quy định.

- Tiến hành thống kê, cập nhật, quản lý các hồ sơ dữ liệu về hiện trạng các hạ tầng ngầm được xây dựng mới. Cung cấp dữ liệu (bản vẽ và file điện tử) về hạ tầng ngầm cáp viễn thông cho cơ quan có thẩm quyền trong vòng 90 ngày kể từ ngày công trình được đưa vào sử dụng theo quy định.

- Đối với dữ liệu hạ tầng ngầm phục vụ mục đích an ninh - quốc phòng phải tuân thủ các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước.

- Chịu trách nhiệm cải tạo, sửa chữa, nâng cấp hạ tầng ngầm; đảm bảo chất lượng dịch vụ cung cấp cho các cá nhân, tổ chức, đơn vị sử dụng hạ tầng ngầm viễn thông.

- Chủ động liên hệ UBND cấp huyện để có thông tin về kế hoạch chỉnh trang đô thị hoặc mở mới tuyến đường trên địa bàn nhằm lập kế hoạch triển khai hạ tầng ngầm phù hợp, đồng bộ với tiến độ thi công các dự án của địa phương.

## **9. Đơn vị tham gia sử dụng chung hạ tầng ngầm cáp viễn thông:**

- Tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan về quản lý, sử dụng chung hạ tầng ngầm.

- Thực hiện quyền và trách nhiệm đối với chủ đầu tư hoặc với đơn vị quản lý vận hành hạ tầng ngầm theo thoả thuận, hợp đồng đã ký kết.

- Thông báo kịp thời cho đơn vị quản lý vận hành khi phát hiện các hiện tượng bất thường có thể gây sự cố, đồng thời phải có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan tham gia xử lý sự cố.

- Phải tháo dỡ, thu hồi ra khỏi hạ tầng ngầm các đường ống, đường dây, cáp và thiết bị hư hỏng phải thay thế hoặc cần nâng cấp.

## **10. Công ty Điện lực tỉnh Bình Dương:**

- Thực hiện kế hoạch và phân kỳ giai đoạn thực hiện việc hạ ngầm cáp điện lực kết hợp triển khai hạ tầng ngầm cáp viễn thông giai đoạn 2017 - 2020.

- Chủ trì, phối hợp với các chủ đầu tư hạ tầng ngầm cáp viễn thông giám sát thi công công trình nhằm đảm bảo tiến độ thi công và yêu cầu về chuyên môn kỹ thuật khi cùng triển khai hạ tầng ngầm cáp điện lực và cáp viễn thông.

- Phối hợp, hỗ trợ chủ đầu tư và các đơn vị thi công hạ tầng ngầm cáp viễn thông treo trên cột điện khi có yêu cầu của chủ đầu tư công trình, đảm bảo an toàn điện trong khi thi công.

- Không cho treo cáp viễn thông trên cột điện lực tại các tuyến đường đã triển khai hạ tầng ngầm cáp viễn thông.

Trên đây là Kế hoạch triển khai hạ tầng ngầm cáp viễn thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2017 – 2020, yêu cầu Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, doanh nghiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Thủ Dầu Một và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, yêu cầu các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo đúng quy định./t

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Minh Hưng**






**Phụ lục**

**MỤC CÁC TUYẾN ĐƯỜNG TRIỂN KHAI HẠ TẦNG NGÀM CẤP VIỄN THÔNG  
GIAI ĐOẠN 2017 - 2020**


Đính kèm theo Quyết định số 2667/QĐ-UBND ngày 14/10/2017 của UBND tỉnh

TT	Tuyến giao thông	Chiều dài tuyến đường (km)	Chiều dài tuyến cáp treo hiện trạng	Chiều dài tuyến cáp ngầm hiện trạng	Loại công trình hạ tầng kỹ thuật (*)	Thời điểm hoàn thành việc hạ ngầm cáp viễn thông	Đơn vị thực hiện hạ ngầm	Ghi chú
<b>I</b>	<b>TP Thủ Dầu Một</b>	<b>34,73</b>	<b>32,60</b>	<b>46,69</b>			VNPT	
1	Cách Mạng Tháng 8	5,51	6,00	5,50	N1	2018	VNPT	Ưu tiên hạ ngầm mạng cáp viễn thông theo kế hoạch nâng cấp, chỉnh trang hạ tầng giao thông, đô thị của địa phương
2	Đình Bộ Lĩnh	0,34	0,50	0,34	N1	2018	VNPT	
3	Đoàn Trần Nghiệp	0,37	0,50	0,40	N1	2018	VNPT	
4	Hai Bà Trưng	0,25	0,50		N1	2018	VNPT	
5	Hùng Vương	0,41	0,60	0,40	N1	2018	VNPT	
6	Huỳnh Văn Lũy	5,00	5,50	10,00	N1	2018	VNPT	
7	Lê Lợi	0,13		0,10	N1	2018	VNPT	
8	Lý Thường Kiệt	0,81	1,20	0,80	N1	2018	VNPT	
9	Ngô Quyền	0,54	0,80	0,54	N1	2018	VNPT	
10	Nguyễn An Ninh	0,20			N1	2018 - 2020	VNPT	
11	Nguyễn Chí Thanh	6,10	6,00	5,10	N1	2018 - 2020	VNPT	
12	Nguyễn Du	0,14		0,10	N1	2018 - 2020	VNPT	
14	Nguyễn Thái Học	0,36	0,50	0,35	N1	2018 - 2020	VNPT	
15	Phạm Ngọc Thạch	3,45	1,50	6,29	N1	2018 - 2020	VNPT	
16	Phạm Ngũ Lão	1,56	1,50	2,77	N1	2018 - 2020	VNPT	
17	Phan Đình Giót	0,64		0,62	N1	2018 - 2020	VNPT	
18	Quang Trung	0,10		0,39	N1	2018 - 2020	VNPT	
19	Trần Hưng Đạo	0,21	0,30	0,20	N1	2018 - 2020	VNPT	
20	Trừ Văn Thố	0,14	0,50		N1	2018 - 2020	VNPT	
21	Văn Công Khai	0,49	0,70	0,50	N1	2018 - 2020	VNPT	
22	Đại Lộ Bình Dương	6,00	6,00	9,54	N1	2018 - 2020	VNPT	
23	Hoàng Văn Thụ	1,00		0,71	N1	2018 - 2020	VNPT	
24	Huỳnh Văn Cù	1,00		2,04	N1	2018 - 2020	VNPT	

TT	Tuyến giao thông	Chiều dài tuyến đường (km)	Chiều dài tuyến cáp treo hiện trạng	Chiều dài tuyến cáp ngầm hiện trạng	Loại công trình hạ tầng kỹ thuật (*)	Thời điểm hoàn thành việc hạ ngầm cáp viễn thông	Đơn vị thực hiện hạ ngầm	Ghi chú
25	Các tuyến đường mới trong khu đô thị mới Hòa Phú - Phú Tân				N2	2018 - 2020	VNPT	Quy hoạch chung đô thị BD đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (QĐ số 1701/QĐ-UBND ngày 26/6/2012)
<b>II</b>	<b>Thị xã Bến Cát</b>	<b>17,10</b>	<b>6,00</b>	<b>14,23</b>			VNPT	
1	Hùng Vương	0,60		1,49	N1	2018 - 2020	VNPT	Ưu tiên hạ ngầm mạng cáp viễn thông theo kế hoạch nâng cấp, chỉnh trang hạ tầng giao thông, đô thị của địa phương
2	Đường 30/4	1,50	1,50	0,91	N1	2018 - 2020	VNPT	
3	Đường 2/9	4,50	4,50	4,05	N1	2018 - 2020	VNPT	
4	Nguyễn Văn Thành (đường tỉnh 741)	5,50		7,78	N1	2018 - 2020	VNPT	
5	Đường tỉnh 744	5,00			N1	2018 - 2020	VNPT	Nâng cấp đường giao thông theo Quy hoạch tổng thể giao thông vận tải tỉnh Bình Dương đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 (QĐ số: 3247/QĐ-UBND ngày 16/12/2013)
<b>III</b>	<b>Thị xã Dĩ An</b>	<b>8,80</b>	<b>0,00</b>	<b>8,54</b>			VIETTEL	
1	Đường tỉnh 743	0,40		1,24	N1	2018	VIETTEL	Ngầm hóa mạng cáp viễn thông theo kế hoạch nâng cấp, chỉnh trang hạ tầng giao thông, đô thị của địa phương
2	Trần Hưng Đạo	0,60		2,82	N1	2018	VIETTEL	
3	Hai Bà Trưng	1,00		1,25	N1	2018	VIETTEL	
4	Nguyễn An Ninh	1,40		1,52	N1	2018	VIETTEL	
5	Trương Tre	1,40		1,72	N1	2018	VIETTEL	
6	Quốc lộ 1K	2,00			N1	2018	VIETTEL	
7	Xa lộ Hà Nội	2,00			N1	2018	VIETTEL	

TT	Tuyến giao thông	Chiều dài tuyến đường (km)	Chiều dài tuyến cáp treo hiện trạng	Chiều dài tuyến cáp ngầm hiện trạng	Loại công trình hạ tầng kỹ thuật (*)	Thời điểm hoàn thành việc hạ ngầm cáp viễn thông	Đơn vị thực hiện hạ ngầm	Ghi chú
	 TX. Tân Uyên	12,00	0,00	21,85			VIETTEL	Nâng cấp đường theo Quy hoạch tổng thể giao thông vận tải tỉnh Bình Dương đến 2020 và định hướng đến 2030 (QĐ số: 3247/QĐ-UBND ngày 16/12/2013)
2	Đường tỉnh 746	3,00		9,48	N1	2018	VIETTEL	
3	Đường tỉnh 747	3,00		8,73	N1	2019	VIETTEL	
4	Đường tỉnh 742	3,00		3,64	N1	2019	VIETTEL	
V	Thị xã Thuận An	17,50	10,30	40,53			FPT	
1	Đại Lộ Bình Dương	4,80		13,39	N1	2018 - 2020	FPT	Ưu tiên hạ ngầm mạng cáp viễn thông theo kế hoạch nâng cấp, chỉnh trang hạ tầng giao thông, đô thị của địa phương
2	Đường tỉnh 743	2,30		5,44	N1	2018 - 2020	FPT	
3	Đường tỉnh 745	1,10		9,56	N1	2018 - 2020	FPT	
4	Nguyễn Văn Tiết	2,10		2,11	N1	2017 - 2020	FPT	
5	Đường 22/12	4,00		4,25	N1	2018 - 2020	FPT	
6	Lê Văn Duyệt	1,10		0,10	N1	2018 - 2020	FPT	
7	Đông Cung Cảnh	0,20		0,33	N1	2018 - 2020	FPT	
8	Phan Chu Trinh	0,50		0,46	N2	2019 - 2020	FPT	
9	Phan Đình Phùng	0,30	5,30	0,30	N1	2018 - 2020	FPT	
10	Nguyễn Trãi	1,10	5,00	4,60	N1	2017 - 2020	FPT	
VI	Huyện Bắc Tân Uyên	5,00	0,00	5,37			VNPT	

TT	Tuyến giao thông	Chiều dài tuyến đường (km)	Chiều dài tuyến cáp treo hiện trạng	Chiều dài tuyến cáp ngầm hiện trạng	Loại công trình hạ tầng kỹ thuật (*)	Thời điểm hoàn thành việc hạ ngầm cáp viễn thông	Đơn vị thực hiện hạ ngầm	Ghi chú
1	Đường tỉnh 747	5,00		5,37	N1	Đến năm 2020	VNPT	Nâng cấp đường giao thông theo Quy hoạch tổng thể giao thông vận tải tỉnh Bình Dương đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 (QĐ số: 3247/QĐ-UBND ngày 16/12/2013)
<b>VII</b>	<b>Huyện Bàu Bàng</b>	<b>15,00</b>	<b>0,00</b>	<b>3,82</b>			VNPT	
1	Quốc lộ 13 (đoạn qua thị trấn Bàu Bàng)	15,00		3,82	N1	2018 - 2020	VNPT	Nâng cấp đường giao thông theo Quy hoạch tổng thể giao thông vận tải tỉnh Bình Dương đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 (QĐ số: 3247/QĐ-UBND ngày 16/12/2013)
<b>VIII</b>	<b>Huyện Dầu Tiếng</b>	<b>13,10</b>	<b>0,00</b>	<b>7,46</b>			VNPT	
1	Đường Thống Nhất	1,00		1,63	N1	2018 - 2020	VNPT	Ưu tiên hạ ngầm mạng cáp viễn thông theo kế hoạch nâng cấp, chỉnh trang hạ tầng giao thông, đô thị của địa phương
2	Bàu Rong	1,20			N1	2018 - 2020	VNPT	
3	Đường N4	0,90		0,98	N1	2018 - 2020	VNPT	
4	Cách Mạng Tháng 8	3,80		2,63	N1	2018 - 2020	VNPT	
5	Hùng Vương	2,20		2,23	N1	2018 - 2020	VNPT	

TT	Đường giao thông	Chiều dài tuyến đường (km)	Chiều dài tuyến cáp treo hiện trạng	Chiều dài tuyến cáp ngầm hiện trạng	Loại công trình hạ tầng kỹ thuật (*)	Thời điểm hoàn thành việc hạ ngầm cáp viễn thông	Đơn vị thực hiện hạ ngầm	Ghi chú
6	 Đường tỉnh 750	4,00			N1	2018 - 2020	VNPT	Nâng cấp đường giao thông theo Quy hoạch tổng thể giao thông vận tải tỉnh Bình Dương đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 (QĐ số: 3247/QĐ-UBND ngày 16/12/2013)
<b>IX</b>	<b>Huyện Phú Giáo</b>	<b>10,60</b>	<b>0,00</b>	<b>3,74</b>			<b>VIETEL</b>	
1	Đường tỉnh 741 (đoạn qua thị trấn Phước Vĩnh)	4,50		2,79	N1	2018 - 2020	VIETEL	Ưu tiên hạ ngầm mạng cáp viễn thông theo kế hoạch nâng cấp, chỉnh trang hạ tầng giao thông, đô thị của địa phương
2	Trần Quang Diệu	0,80		0,41	N1	2018 - 2020	VIETEL	
3	Đường 18/9	1,10		0,55			VIETEL	
4	Bà Huyện Thanh Quan	0,60			N1	2018 - 2020	VIETEL	
5	Trần Hưng Đạo	1,50			N1	2017 - 2020	VIETEL	
6	Hùng Vương	0,70			N1	2018 - 2020	VIETEL	
7	Bùi Thị Xuân	1,40			N1	2017 - 2020	VIETEL	

**Ghi chú: (\*)** Loại công trình hạ tầng kỹ thuật bao gồm: N1 (công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm cáp viễn thông riêng biệt); N2 (công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm sử dụng chung với các ngành khác).